

Hải Hà, ngày 25 tháng 02 năm 2021.

Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị T1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q1, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Phú V1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu L1, thị trấn Q2, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phú V1 và chị Trần Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Phú V1 và chị Trần Thị T1 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Phú V1 và chị Trần Thị T1

không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Tòa án: Chị Trần Thị T1 phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Trần Thị T1 đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006948 ngày 26/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Trả lại chị Trần Thị T1 số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh.*
- *UBND TT Q2;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan